

# Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Hoà Bình

Lê Thị Thu Hương\*

\*ThS.Trường CĐSP Hòa Bình

Received: 17/4/2023; Accepted: 21/4/2023; Published: 26/4/2023

**Abstract:** The article focuses on analyzing the current status of activities supporting entrepreneurship and innovation for students at Hoa Binh College of Education, thereby proposing some solutions to promote entrepreneurship and innovation activities for students.

**Keywords:** Entrepreneurship, innovation, help, promote, college students

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây vấn đề khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (KNĐMST) được xác định là một trong những yếu tố then chốt để phát triển kinh tế - xã hội. Nhiều cơ sở giáo dục đại học đã và đang triển khai thành công nhiệm vụ hỗ trợ KNĐMST cho SV với rất nhiều loại hình hoạt động khác nhau như thành lập các câu lạc bộ khởi nghiệp (KN), xây dựng mô hình ươm tạo doanh nghiệp,... để hỗ trợ sinh viên (SV) KN. Có thể kể đến các đại học đi đầu trong hoạt động KNĐMST cho SV như Đại học Bách khoa Hà Nội, Trường Đại học Ngoại thương.

Đối với các trường cao đẳng nói chung, Trường Cao đẳng Sư phạm nói riêng trong đó có Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình (CĐSPHB), việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ SV KNĐMST đã được thực hiện từ những năm 2018. Tuy nhiên hiệu quả của hoạt động này còn rất hạn chế. Nội dung chủ yếu của bài báo tập trung phân tích hiện trạng thúc đẩy KNĐMST tại Trường CĐSP HB, đồng thời chỉ ra những bất cập cũng như thách thức hiện nay từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động KNĐMST.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số vấn đề chung về KN đổi mới sáng tạo

- *Khởi nghiệp:* Là quá trình tạo dựng một tổ chức kinh doanh và người KN là người sáng lập nên doanh nghiệp đó. Để phân biệt “KN” với hoạt động “lập nghiệp thông thường”, khái niệm KN được gắn với đặc thù là dựa trên sáng tạo, vì vậy thường dùng khái niệm “KNĐMST”. Trong văn bản chính sách hiện nay ở VN, doanh nghiệp KNĐMST được mô tả là “*loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới*”. Theo các tài liệu học thuật quốc tế, Startup là doanh nghiệp hoặc một tổ chức tạm thời, được thiết kế để tìm ra một mô

hình hoạt động có thể lặp lại hoặc mở rộng nhanh chóng (Blank, 2010). Ở VN, thường dùng thuật ngữ “KNĐMST” (Startup) để phân biệt với lập nghiệp thông thường.

Sự KN là một quá trình bắt đầu từ việc nhận biết cơ hội, từ đó phát triển ý tưởng để theo đuổi cơ hội qua việc thành lập công ty mới. Theo tổ chức Global Entrepreneurship Monitor thì một doanh nghiệp khi vừa thành lập sẽ trải qua 3 giai đoạn từ hình thành, phát triển ý tưởng đến thành lập doanh nghiệp và cuối cùng là duy trì và phát triển doanh nghiệp. Hiện nay, các quốc gia trên thế giới nghiên cứu đề tài tiềm KN rất nhiều. Các quốc gia này có tầm nhìn hướng về một xã hội, đất nước tốt đẹp, giàu mạnh khi có những doanh nghiệp mới được thành lập để cung cấp các giá trị mới cho toàn xã hội.

- *Hệ sinh thái KN:* Theo định nghĩa của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (World Economic Forum, 2013) Hệ sinh thái KN bao gồm các yếu tố sau: (1) Thị trường; (2) Nguồn nhân lực; (3) Nguồn vốn và tài chính; (4) Hệ thống hỗ trợ KN (tư vấn); (5) Khung pháp lý và cơ sở hạ tầng; (6) GD&ĐT; (7) Các trường đại học, học viện; và (8) Văn hóa quốc gia. Từ các yếu tố trên có thể thấy ngành GD&ĐT, các trường đại học, học viện cũng nằm trong hệ sinh thái KN, chiếm một vai trò quan trọng trong hệ sinh thái nhằm giúp ươm mầm các ý tưởng KNĐMST cho thế hệ trẻ.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, Bộ GD&ĐT tạo đã ban hành Thông tư số 07/2022/TT-BGDĐT Quy định về công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ KN trong các cơ sở GD. Thông tư đã chỉ rõ Nhiệm vụ của công tác hỗ trợ KN đối với cơ sở GD đại học là: (1) Cung cấp cho SV thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ KN; (2) Ban hành các quy định cụ thể về chế độ, chính sách và định hướng đổi mới sáng tạo, KN gắn với các hoạt động

học tập, nghiên cứu khoa học: (3) Đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức rèn luyện cho SV vận dụng các kiến thức, KN: Công dân tích cực, nhận thức về KN, đổi mới sáng tạo, công nghệ, chuyển đổi số, tư duy thiết kế, kiến thức kinh doanh, KN tinh gọn, tài chính doanh nghiệp, truyền thông, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, gọi vốn, quản trị doanh nghiệp và các kiến thức, KN đổi mới sáng tạo khác phù hợp với các nhóm ngành đào tạo; (4) Bố trí nguồn lực, CSVC, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, tạo môi trường và không gian chung hỗ trợ SV KN (5) Xây dựng chương trình ươm tạo doanh nghiệp, hỗ trợ SV hình thành, trải nghiệm, thực hành, hoàn thiện các dự án, ý tưởng KN; (6) Tư vấn, hỗ trợ và kết nối các dự án KN của SV với các Quỹ hỗ trợ KN, các đối tác. [4]

## **2.2. Thực trạng công tác hỗ trợ sinh viên KHMST tại Trường CĐSP Hòa Bình**

### **2.2.1. Những kết quả đạt được**

Công tác hỗ trợ SV KN đã được Trường CĐSPHB cụ thể hóa trong Kế hoạch phát triển GD&ĐT hàng năm. Trong đó đã bước đầu xác định quan điểm, mục tiêu, định hướng của nhà trường cho hoạt động KN, được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng mang tính thiết thực, cần thiết của nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Đây là những hoạt động, trải nghiệm mang tính khoa học thực tiễn trang bị các kiến thức, KN về KN giúp hình thành, hoàn thiện và nâng cao năng lực chủ động KN, lập nghiệp cho SV.

Nhà trường đã triển khai thành lập mô hình “Câu lạc bộ KN kinh doanh” và đưa vào hoạt động. Để điều hành CLB, nhà trường đã cử GV tham dự CLB KN kinh doanh thuộc Đề án “Hỗ trợ học sinh, SV KN đến năm 2025; phân công nhiệm vụ cho các thành viên của CLB để triển khai thực hiện Đề án; đã ban hành Quy chế hoạt động CLB KN kinh doanh Trường CĐSP và Kế hoạch triển khai hoạt động của CLB từ năm 2019.

Để tạo cho hoạt động KN, nhà trường đã có những cơ chế chính sách riêng cho đội ngũ cán bộ, GV, SV triển khai các hoạt động KN: Bố trí địa điểm, đầu tư CSVC xây dựng cửa hàng Cà phê - Sách; Cấp kinh phí ban đầu cho hoạt động của cửa hàng; Bố trí về chuyên môn để cán bộ, GV và SV có điều kiện để tham gia hoạt động KN; Tạo thu nhập trích từ doanh thu của cửa hàng cho cán bộ, GV và SV tham gia cửa hàng Cà phê - Sách.

Ban tư vấn hỗ trợ HSSV KN phối hợp với Phòng Đào tạo - Khảo thí - Khoa học và Công tác sinh viên

đã triển khai phổ biến tới toàn thể cán bộ, GV, HSSV trong nhà trường về nội dung, chương trình triển khai hàng năm, mô hình mới của đề án. Kế hoạch hoạt động chi tiết đã được gửi tới lãnh đạo các đơn vị trực thuộc trong nhà trường để làm cơ sở cho việc tổ chức và phối hợp các hoạt động KN cho HSSV.

### **2.2.2. Một số tồn tại, vướng mắc**

Nhà trường đã triển khai thành lập mô hình “CLB KN kinh doanh” và đưa vào hoạt động. Tuy nhiên công tác điều hành hoạt động của CLB còn nhiều bất cập. GV, SV chưa được tham gia khóa tập huấn bài bản về KNMST nên ít có kinh nghiệm trong xây dựng và vận hành mô hình KN.

Để tạo điều kiện cho hoạt động KN, nhà trường đã bố trí địa điểm, đầu tư CSVC xây dựng cửa hàng; cấp kinh phí ban đầu cho hoạt động kinh doanh; bố trí chuyên môn để cán bộ, GV và SV có điều kiện để tham gia hoạt động KN. Tuy nhiên hiệu quả chưa cao do GV và SV còn hạn chế về kiến thức cũng như kỹ năng kinh doanh KN.

Là tỉnh miền núi, SV là người dân tộc thiểu số và theo học các ngành đào tạo GV nên hoạt động KN của SV còn gặp nhiều hạn chế. Mô hình KN không đa dạng, phong phú; khó xây dựng các mô hình KNMST liên quan đến GD&ĐT.

Việc phối hợp giữa các khoa đào tạo với Đoàn Thanh niên; Hội SV để tuyên truyền nội dung KN tới SV còn lỏng lẻo. Chưa sử dụng hiệu quả các kênh thông tin như Website; Fanpage của nhà trường, các trang mạng xã hội như: Facebook, Zalo... để truyền thông về KN cho SV. GV và SV ít có cơ hội được tham gia Ngày hội KN Quốc gia được tổ chức hàng năm.

Công tác hỗ trợ đào tạo KN chưa được thực hiện thường xuyên. Cán bộ, GV làm công tác KN ít có cơ hội được tham gia học tập tại các khóa học cuộc thi, vòng thi... về KN. Việc triển khai việc phổ biến kiến thức, tập huấn kỹ năng KN cho SV chưa thường xuyên.

## **2.3. Biện pháp hỗ trợ SV Trường CĐSPHB KN đổi mới sáng tạo hiệu quả**

### **2.3.1. Tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng KN, đổi mới sáng tạo cho SV**

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, rèn luyện KN cho SV thông qua hình thức sinh hoạt CLB, các hoạt động ngoại khóa và hoạt động đào tạo, trải nghiệm tại đơn vị sử dụng lao động, hoạt động phối hợp với các đối tác. Đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức

rèn luyện cho SV vận dụng các kiến thức, KN: Công dân tích cực, nhận thức về KN, đổi mới sáng tạo, công nghệ, chuyển đổi số, tư duy thiết kế, kiến thức kinh doanh, KN tinh gọn, tài chính doanh nghiệp, truyền thông, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, gọi vốn, quản trị doanh nghiệp và các kiến thức, KN đổi mới sáng tạo khác phù hợp với các nhóm ngành đào tạo.

Tổ chức bồi dưỡng, cung cấp kiến thức, KN KN cho SV thông qua hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn và thông qua tài liệu do nhà trường cung cấp.

Xây dựng chuyên đề bồi dưỡng kiến thức, KN KN cho SV theo hướng bắt buộc hoặc tự chọn.

Phối hợp với các đối tác phát triển chương trình bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng KN cho GV, SV.

### 2.3.2. Tăng cường công tác truyền thông về KN đổi mới sáng tạo

Cung cấp cho SV thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ KN. Hướng dẫn SV khai thác cơ sở dữ liệu thông tin tuyển dụng của các đơn vị sử dụng lao động, thông tin về nhu cầu thị trường lao động.

Tổ chức tuyên truyền cho SV về các hoạt động đổi mới sáng tạo, KN thông qua việc lồng ghép vào chương trình môn học, các hoạt động GD, qua tài liệu và các phương tiện truyền thông.

GD, nâng cao nhận thức, truyền thụ tinh thần KN cho SV thông qua triển khai “Tuần sinh hoạt công dân - HS, SV”.

### 2.3.3. Xây dựng môi trường KN, đổi mới sáng tạo cho SV

Xây dựng chương trình ươm tạo doanh nghiệp, hỗ trợ SV hình thành, trải nghiệm, thực hành, hoàn thiện các dự án, ý tưởng KN.

Bố trí nguồn lực, cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, tạo môi trường và không gian chung hỗ trợ SV KN.

Hỗ trợ, tạo điều kiện thành lập các CLB SV nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, KN.

Tổ chức thực hành, triển khai các dự án KN cho SV thông qua hoạt động phối hợp với các đối tác; tổ chức cho SV tham gia các cuộc thi, hội chợ, triển lãm trưng bày, giới thiệu thành tựu khoa học kỹ thuật, dự án KN.

Tổ chức rèn luyện KN nghề nghiệp, việc làm cho SV thông qua các hoạt động xã hội, các hoạt động ngoại khóa; tổ chức ngày hội việc làm, tuyển dụng cho SV, tối thiểu 01 lần/năm học. Tư vấn, hỗ trợ và kết nối các dự án KN của SV với các Quỹ

hỗ trợ KN, các đối tác.

Cung cấp công cụ, PP và hướng dẫn SV đánh giá KN, thái độ, khả năng thích ứng với thị trường lao động.

### 2.3.4. Thành lập và kiện toàn tổ tư vấn thực hiện công tác tư vấn KN đổi mới sáng tạo trong nhà trường

Ban hành các quy định cụ thể về chế độ, chính sách và định hướng đổi mới sáng tạo, KN gắn với các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học..

Nhân sự tham gia công tác tư vấn nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ KN được hưởng chế độ, chính sách theo quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường, được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, được tạo điều kiện để tham gia các chương trình tập huấn về tư vấn nghề nghiệp, việc làm và KN do các cơ quan Trung ương, địa phương tổ chức. Quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, GV hướng dẫn SV tham gia các hoạt động KN và bảo đảm quyền của cán bộ, GV như đối với người hướng dẫn SV nghiên cứu khoa học.

## 3. Kết luận

Nghị quyết Đại hội XIII đã khẳng định: “Phát triển mạnh mẽ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”, “Phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”. Ngành GD&ĐT nói chung, các cơ sở GD nói riêng có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hướng nghiệp và hướng dẫn SV KNDMST, tạo ra những nhân tài để xây dựng và phát triển đất nước. Các nhà trường cần tăng cường công tác đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng KN, đổi mới sáng tạo cho SV; gắn việc học lý thuyết với thực hành nghề nghiệp để người học khi rời khỏi ghế nhà trường có thể tự tin vững bước KN.

### Tài liệu tham khảo

[1] Thủ tướng Chính phủ (2017), *Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên KN đến năm 2025”*. Hà Nội

[2] Thủ tướng Chính phủ (2022), *Quyết định số 569/QĐ-TTg, ngày 11/5/2022 của ban hành Chiến lược phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo đến năm 2030*. Hà Nội

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Quyết định số 1230/QĐ-BDGĐT ngày 30/3/2018 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên KN đến năm 2025*. Hà Nội